

Bắc Kạn, ngày 25 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: UBND thành phố Bắc Kạn

Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư nhận được Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thành phố Bắc Kạn về việc thẩm định chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn và hồ sơ kèm theo. Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến của các thành viên, Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

- Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thành phố Bắc Kạn về việc thẩm định chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.
- Báo cáo số 94/BC-SKHĐT ngày 25/3/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Dự án.
- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
- Phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng thẩm định.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH

- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công ngày 11/01/2022.
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.
- Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ

sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

5. Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 07/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề xuất dự án "Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn", sử dụng vốn vay của Cơ quan phát triển Pháp.

6. Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C do địa phương quản lý.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư.
2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
3. Hình thức thẩm định: Tổ chức họp thẩm định, lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản và Phiếu đánh giá. Thành phần gồm có: Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Thường trực Hội đồng và các thành viên Hội đồng là Giám đốc các Sở: Tài chính; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường và Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN THEO ĐỀ XUẤT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

1. Tên dự án: Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.

2. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

3. Chủ dự án (dự kiến): Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn.

4. Nhà tài trợ, đồng tài trợ: Cơ quan phát triển pháp (AFD) và Quỹ quản lý nước và tài nguyên (WARM) của Liên minh Châu Âu.

5. Mục tiêu

Tăng cường quản lý tổng hợp lưu vực sông Cầu, lưu vực suối Nông Thượng và suối Pá Danh nhằm giảm thiểu tác động của thiên tai (chủ yếu là lũ lụt, hạn hán và sạt lở bờ sông, suối) đến tính mạng, tài sản của người dân và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện biến đổi khí hậu.

6. Quy mô và nội dung đầu tư

Dự án bao gồm 02 hợp phần, cụ thể:

a) Hợp phần 1: Chống xói lở, ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu

- Kè chống xói lở hai bên bờ sông Cầu với tổng chiều dài khoảng 2,8 km, chia làm hai loại kè: Kè mềm, chiều dài khoảng 1,5 km; kè cứng, chiều dài khoảng 1,3 km.
- Chính trang lại lòng sông Cầu với chiều dài khoảng 06 km.
- Xây dựng 02 đập dâng trên sông (đập dâng số 01 tại vị trí hạ lưu cầu Dương Quang và đập dâng số 02 tại vị trí hạ lưu cầu Huyền Tung);
- Cải tạo khoảng 06 km hệ thống thoát nước mặt (nạo vét lòng suối, xây dựng kè 2 bên bờ suối) và xây dựng hệ thống thu gom nước thải trên lưu vực suối Nông Thượng và suối Pá Danh; xây dựng công hộp của suối Nông Thượng, với tổng chiều dài khoảng 280 m.

b) Hợp phần 2: Phi công trình (Nâng cao năng lực)

- Hạng mục 1 (Hỗ trợ quản lý Dự án): Cung cấp các chuyên gia và nguồn lực để hỗ trợ Ban Quản lý dự án trong quá trình triển khai, thực hiện Dự án.
- Hạng mục 2 (Nâng cao năng lực về các vấn đề kỹ thuật chung): (i) Thoát nước đô thị và vệ sinh môi trường; (ii) Quản lý rủi ro lũ lụt; (iii) Ứng phó với biến đổi khí hậu; (iv) Một số nội dung cần thiết khác phục vụ cho hoạt động của Dự án.

7. Dự án nhóm: Nhóm B.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2024 – năm 2027, cụ thể: Năm 2024 chuẩn bị dự án, năm 2025-2026 thực hiện dự án, năm 2027 thực hiện và kết thúc dự án.

9. Địa điểm thực hiện: Thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

10. Tổng vốn thực hiện dự án: 656.949 triệu VND (*tương đương 25,123 triệu EUR, tương đương 27,392 triệu USD*), (*lấy theo tỷ giá hạch toán ngoại tệ tháng 02/2024 ngày 31/01/2024 của Kho bạc Nhà nước: 1USD= 23.983 VND và 1EUR= 26.149 VND*), trong đó:

- Vốn vay ODA từ Cơ quan Phát triển Pháp (AFD): 470.179 triệu VND (*tương đương 17,981 triệu EUR, tương đương 19,605 triệu USD*), trong đó:

+ Ngân sách trung ương cấp phát 90% tổng vốn vay ODA: 423.170 triệu VND (*tương đương 16,183 triệu EUR, tương đương 17,645 triệu USD*).

+ Tỉnh Bắc Kạn vay lại 10% tổng vốn vay ODA từ Chính phủ: 47.019 triệu VND (*tương đương 1,798 triệu EUR, tương đương 1,961 triệu USD*).

- Vốn viện trợ không hoàn lại: 39.224 triệu VND (*tương đương 1,5 triệu EUR, tương đương với 1,635 triệu USD*);

- Vốn đối ứng: 147.537 triệu VND (*tương đương 5,462 triệu EUR, tương đương 6,152 triệu USD*).

11. Cơ chế tài chính trong nước

- Vốn vay AFD: Ngân sách nhà nước cấp phát 90% cho dự án và UBND tỉnh Bắc Kạn vay lại 10%.

- Vốn viện trợ không hoàn lại: Ngân sách nhà nước cấp phát 100% cho dự án.

- Vốn đối ứng: Cân đối, bố trí từ kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026-2030; các nguồn vốn khác của ngân sách tỉnh.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

Ý kiến về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 94/BC-SKHĐT ngày 25/3/2024:

Dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất dự án tại Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 07/2/2024, trong đó:

- Tổng mức đầu tư dự kiến và cơ cấu nguồn vốn: 685.142 triệu đồng, tương đương với 25,158 triệu Euro, trong đó:

+ Vốn vay AFD: 18,076 triệu Euro, tương đương 492.272 triệu đồng.

+ Vốn viện trợ không hoàn lại: 1,5 triệu Euro, tương đương với 40.851 triệu đồng.

+ Vốn đối ứng: 152.019 triệu đồng, tương đương 5,582 triệu Euro.

- Cơ chế tài chính trong nước:

+ Vốn vay AFD: Ngân sách Nhà nước cấp phát 90% cho dự án, UBND tỉnh Bắc Kạn vay lại 10%.

+ Vốn viện trợ không hoàn lại: Ngân sách nhà nước cấp phát 100% cho dự án.

+ Vốn đối ứng: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn tự cân đối, bố trí trong kế hoạch chi đầu tư phát triển hằng năm của UBND tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 29/11/2019, UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Văn bản số 6663/UBND-XDCB về cam kết bố trí vốn đối ứng thực hiện dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn (vốn vay AFD). Theo đó, UBND tỉnh cam kết với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính sẽ bố trí đủ vốn đối ứng để thực hiện dự án. Cụ thể, nguồn đối ứng bố trí cho dự án là 50% từ nguồn cân đối ngân sách tỉnh và 50% từ nguồn ngân sách thành phố.

Theo Khoản 2, Điều 89, Luật Đầu tư công quy định: “*Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó*”.

Tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, trong đó UBND tỉnh Bắc Kạn được phân vốn tổng số vốn cân đối ngân sách địa phương là 2.256.400 triệu đồng. Như vậy, 20% tổng số vốn cân đối ngân

sách địa phương của tỉnh giai đoạn 2021-2025 tương đương 451.280 triệu đồng.

Năm 2024 hạn mức dư nợ vay của tỉnh Bắc Kạn là 170.340 triệu đồng (851.700 triệu đồng x 20%). Dự toán vay năm 2024 của tỉnh là 28.900 triệu đồng (trong đó, vay để trả nợ gốc là 26.100 triệu đồng, bội chi ngân sách địa phương là 2.800 triệu đồng), dự kiến dư nợ hết năm 2024 của tỉnh là 131.112 triệu đồng, bằng 76,97% hạn mức vay cho phép theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015. Trong giai đoạn 2024-2028, trên cơ sở tiến độ thực hiện, thời hạn giải ngân theo Hiệp định của các dự án đang triển khai và dự kiến nhu cầu rút vốn đối với 02 dự án dự kiến triển khai mới¹, UBND tỉnh sẽ giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính tính toán, cân đối tham mưu UBND tỉnh số trả nợ gốc đúng hạn, trước hạn để đảm bảo còn dư địa vay để triển khai thực hiện Dự án này và đề xuất tham gia các dự án mới nhằm phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và dư địa vay của tỉnh luôn nằm trong hạn mức cho phép theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước. Do vậy, khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt triển khai trong năm 2024, mức vay của dự án vẫn nằm trong tổng mức vay và bội chi ngân sách của tỉnh được Quốc hội cho phép.

Như vậy, dự án có thời thực hiện nằm trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn, theo các Văn bản và số liệu báo cáo nêu trên, tổng mức đầu tư dự kiến của Dự án theo đề xuất của UBND thành phố Bắc Kạn nằm trong hạn mức phê duyệt đề xuất Dự án tại Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 07/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ và nằm trong tổng mức vay và bội chi ngân sách của tỉnh được Quốc hội cho phép, trong đó 50% vốn đối ứng bố trí từ nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh là 76.009,5 triệu đồng, nằm trong hạn mức quy định, không vượt quá 20% tổng số vốn cân đối ngân sách địa phương của tỉnh giai đoạn giai đoạn 2021-2025 tương đương 451.280 triệu đồng. Do vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung hoặc điều chỉnh kế hoạch trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 cho dự án; riêng 50% vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu bố trí trong giai đoạn 2026-2030 cho dự án sau khi đã đủ điều kiện theo quy định; mức vốn cụ thể căn cứ theo quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt đầu tư dự án của cấp có thẩm quyền. Đối với 50% vốn đối ứng còn lại, UBND thành phố Bắc Kạn bố trí một phần từ nguồn ngân sách thành phố trong giai đoạn 2021-2025 và một phần trong giai đoạn 2026-2030 để thực hiện dự án (UBND thành phố Bắc Kạn đã cam kết tại Văn bản số 515/UBND-TCKH ngày 25/3/2024).

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết đầu tư

¹ (1) Dự án Kè khắc phục sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn (vay vốn cơ quan phát triển Pháp AFD); (2) Dự án phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Bắc Kạn (vay vốn JICA).

Sông Cầu giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với khu vực thành phố Bắc Kạn, đặc biệt là vùng dự án. Đây là nguồn cung cấp nước chính, phục vụ phát triển kinh tế xã hội của thành phố; đồng thời, đảm nhiệm vai trò truyền tải lũ, tiếp nhận nguồn nước xả thải từ sinh hoạt, hoạt động sản xuất kinh doanh, tiềm ẩn nhiều rủi ro về thiên tai liên quan đến lũ lụt, hạn hán, sạt lở bờ sông, ô nhiễm môi trường... trong điều kiện biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường.

Hội đồng thẩm định thống nhất theo đề nghị của UBND thành phố Bắc Kạn về sự cần thiết đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn, góp phần quản lý hiệu quả và bền vững nguồn nước trên lưu vực sông Cầu, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu tác động của thiên tai đến tính mạng, tài sản của người dân và đảm bảo ổn định về an ninh, chính trị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự phù hợp với các nội dung chính của Đề xuất dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

Qua xem xét, UBND thành phố Bắc Kạn lập chủ trương đầu tư dự án phù hợp với một số nội dung chính của Đề xuất dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 07/02/2024. Tuy nhiên, đề nghị UBND thành phố Bắc Kạn rà soát, làm rõ thêm cơ sở dự kiến tổng mức đầu tư dự án để đảm bảo phù hợp với tổng mức đầu tư dự kiến đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định

UBND thành phố Bắc Kạn thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ trình thẩm định theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư góp ý tại Văn bản số 2149/BKHĐT-KTĐN ngày 25/3/2024; Bộ Tài chính góp ý tại Văn bản số 2846/BTC-QLN ngày 21/3/2024; đề nghị UBND thành phố Bắc Kạn khẩn trương tiếp thu, giải trình, hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo các ý kiến góp ý.

4. Sự phù hợp với các mục tiêu chiến lược; kế hoạch và quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch

Phù hợp với quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023.

5. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án theo quy định của Luật Đầu tư công

Dự án kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn có tổng mức đầu tư dự kiến 685.142 triệu Việt Nam đồng (theo Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 07/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ) là dự án nhóm B theo quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị định 40/2020NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

6. Đánh giá nội dung chính của Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

6.1. Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu tổng quát theo nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Tăng cường quản lý tổng hợp lưu vực sông Cầu, lưu vực suối Nông Thượng và suối Pá Danh nhằm giảm thiểu tác động của thiên tai (chủ yếu là lũ lụt, hạn hán và sạt lở bờ sông, suối) đến tính mạng, tài sản của người dân và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện biến đổi khí hậu.

6.2 Quy mô đầu tư:

Theo nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư thì quy mô đầu tư dự án gồm 02 hợp phần chính, cụ thể:

a) Hợp phần 1: Chống xói lở, ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu

- Kè chống xói lở hai bên bờ sông Cầu với tổng chiều dài khoảng 2,8 km, chia làm hai loại kè: Kè mềm, chiều dài khoảng 1,5 km; kè cứng, chiều dài khoảng 1,3 km.
- Chính trang lại lòng sông Cầu với chiều dài khoảng 06 km.
- Xây dựng 02 đập dâng trên sông (đập dâng số 01 tại vị trí hạ lưu cầu Dương Quang và đập dâng số 02 tại vị trí hạ lưu cầu Huyện Tụng);
- Cải tạo khoảng 06 km hệ thống thoát nước mặt (nạo vét lòng suối, xây dựng kè 2 bên bờ suối) và xây dựng hệ thống thu gom nước thải trên lưu vực suối Nông Thượng và suối Pá Danh; xây dựng cống hộp của suối Nông Thượng, với tổng chiều dài khoảng 280 m.

b) Hợp phần 2: Phi công trình (Nâng cao năng lực)

- Hạng mục 1 (Hỗ trợ quản lý Dự án): Cung cấp các chuyên gia và nguồn lực để hỗ trợ Ban Quản lý dự án trong quá trình triển khai, thực hiện Dự án.
- Hạng mục 2 (Nâng cao năng lực về các vấn đề kỹ thuật chung): (i) Thoát nước đô thị và vệ sinh môi trường; (ii) Quản lý rủi ro lũ lụt; (iii) Ứng phó với biến đổi khí hậu; (iv) Một số nội dung cần thiết khác phục vụ cho hoạt động của Dự án.

6.3. Tổng mức đầu tư:

Tổng mức đầu tư dự kiến và cơ cấu nguồn vốn theo Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 07/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ là 685.142 triệu đồng, tương đương với 25,158 triệu Euro, trong đó:

- Vốn vay AFD: 18,076 triệu Euro, tương đương 492.272 triệu đồng.
- Vốn viện trợ không hoàn lại: 1,5 triệu Euro, tương đương với 40.851 triệu đồng.
- Vốn đối ứng: 152.019 triệu đồng, tương đương 5,582 triệu Euro.

Hội đồng thẩm định đề nghị UBND thành phố Bắc Kạn rà soát tổng mức đầu tư dự án đảm bảo phù hợp với tổng mức đầu tư dự kiến đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và đúng quy định hiện hành.

6.4. Địa điểm đầu tư: Thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

6.5. Thời gian thực hiện: UBND thành phố Bắc Kạn đề xuất thời gian thực hiện dự án trong giai đoạn 2024 - 2027, không vượt quá quy định về thời gian bố trí vốn tối đa cho dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.

6.6. Giải pháp bảo vệ môi trường

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đã sơ bộ đánh giá các tác động đến môi trường, xã hội và giải pháp để bảo vệ môi trường. Trong quá trình xây dựng, có một số vấn đề về môi trường như bụi, tiếng ồn, chất thải rắn, nước thải sinh hoạt... Hội đồng thẩm định đề nghị UBND thành phố Bắc Kạn tiến hành các thủ tục đánh giá tác động môi trường tại bước lập dự án theo quy định.

6.7. Đánh giá xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về mặt kinh tế - xã hội

Khi dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn triển khai thực hiện hoàn thành sẽ đem lại sự an toàn cho đời sống nhân dân, sự ổn định và điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn nói chung và dân cư khu vực ven sông Cầu nói riêng; cải thiện cảnh quan môi trường ở khu vực ven sông Cầu qua trung tâm thành phố Bắc Kạn và dọc theo suối Nông Thượng, suối Pá Danh; tăng khả năng chống chịu, giảm thiểu thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra (lũ lụt, hạn hán, sạt lở, xói mòn bờ sông...); Đồng thời, nâng cao năng lực chống chịu biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai cho các ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

6.8. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn

Thực hiện theo Báo cáo số 94/BC-SKHĐT ngày 25/3/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.

7. Các nội dung kiến nghị khác đối với cơ quan lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án:

Sau khi nghiên cứu Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt

lỡ ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn, ý kiến tại cuộc họp thẩm định, các thành viên Hội đồng thẩm định đã đề nghị UBND thành phố Bắc Kạn tiếp thu các ý kiến của Hội đồng thẩm định; khẩn trương hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo các ý kiến góp ý; đối với từng hạng mục chi tiết, UBND thành phố tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh khi triển khai.

IV. KẾT LUẬN

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn đã được các thành viên Hội đồng thẩm định nhất trí về sự cần thiết đầu tư và được thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện theo các ý kiến góp ý của các Bộ và của các thành viên Hội đồng thẩm định. Sau khi báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư được hoàn thiện, UBND thành phố Bắc Kạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như kính gửi;
- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Các thành viên HĐTĐ;
- Lưu VT, GTCNXD (Hiên).

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH**

**Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh
Đình Quang Tuyên**